

BẢNG GIÁ SẢN PHẨM RẠNG ĐÔNG

2018

THÁNG 9

LED
Rang Dong
UY TÍN - TIN CẬY

I. CÁC SẢN PHẨM NGUỒN SÁNG

1. Nguồn sáng LED

Bóng đèn LED Bulb4

Bóng đèn LED TUBE 11

2. Nguồn sáng truyền thống

Bóng đèn huỳnh quang Compact UT4 14

Bóng đèn huỳnh quang Compact UT5 15

Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn ST4 16

Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn HST4 16

Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn HST5 17

Bóng đèn huỳnh quang T8/T10 18

Bóng đèn huỳnh quang T8 màu 19

Bóng đèn sợi đốt 20

II. THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG

1. Các thiết bị chiếu sáng LED

Đèn LED Downlight 22

Bộ đèn LED TUBE 28

Đèn LED ốp trần 32

Đèn LED gắn tường 37

Đèn LED Panel 38

Bộ Đèn LED M15 42

Bộ Đèn LED M16 43

Bộ Đèn LED M18 chống ẩm 45

Bộ Đèn LED TUBE chống ẩm 45

Đèn LED High Bay 46

Đèn LED Low Bay 48

Đèn LED chiếu pha/chiếu rọi 49

Đèn LED chiếu sáng đường 51

Đèn LED khác 53

Đèn LED chiếu sáng khẩn cấp 54

Đèn LED pin đội đầu 54

Đèn LED Trang trí (sáng tạo nghệ thuật) 55

Đèn bàn LED Bảo vệ thị lực 61

Đèn bàn LED Bảo vệ thị lực - cảm ứng 62

Bộ đèn LED TUBE chiếu sáng học đường 63

Mục lục

2. Các thiết bị chiếu sáng truyền thống

Bộ đèn Compact ốp trần 65

Bộ đèn huỳnh quang 65

Bộ đèn huỳnh quang chống ẩm 66

Bộ đèn huỳnh quang chiếu sáng học đường 67

Đèn bàn Compact Bảo vệ thị lực..... 68

III. SẢN PHẨM CHIẾU SÁNG CHUYÊN DỤNG CHO NGƯ NGHIỆP, NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO

Chiếu sáng cây trồng 70

Bộ đèn huỳnh quang cho chiếu sáng cây trồng 71

Chao đèn, đui đèn IP nông nghiệp 72

IV. CÁC PHỤ KIỆN THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG

Máng cho đèn huỳnh quang 74

Máng âm trần M6 cho bóng đèn HQ..... 74

Máng M8 cho bóng đèn HQ, LED tube..... 74

Máng M9 cho đèn HQ 75

Máng M10 cho bóng đèn HQ 75

Máng M9 cho bóng LED tube 76

Chóa Inox cho đèn HQ, đèn LED tube 76

Balát (chấn lưu) điện tử cho đèn huỳnh quang 76

V. SẢN PHẨM PHÍCH ĐUNG NƯỚC NÓNG

Phích cá nhân 77

Phích pha trà 78

Phích đựng nước 79

Phích bơm nước 80

Ruột phích 81

Lời giới thiệu

Các kiến trúc sư, các nhà thiết kế hiện đại coi “chất liệu ánh sáng” là một loại chất liệu thành tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng thẩm mỹ cho công trình của mình.

Chiếu sáng không chỉ làm chức năng đảm bảo điều kiện tiện nghi, đủ ánh sáng phù hợp với công việc lao động, sinh hoạt của con người, bảo đảm vệ sinh thị giác mà còn góp phần tạo bầu không khí, môi trường làm nên phản ứng tâm lý tích cực, biến đổi trạng thái xúc cảm, tạo ấn tượng thẩm mỹ và sử dụng hợp lý, tiết kiệm năng lượng điện.

Trải qua lịch sử hơn 50 năm liên tục phát triển, đặc biệt hơn 20 năm tái cấu trúc toàn diện, hiện đại hóa, Công ty CP BDPN Rạng Đông đã được đầu tư nhiều dây chuyền sản xuất hiện đại, trình độ tự động hóa cao, công nghệ sản xuất tiên tiến. Với Phòng kiểm tra chất lượng sản phẩm hợp chuẩn ISO/IEC 17025:2005, với Trung tâm R&D chiếu sáng tập hợp được nhiều Giáo sư, phó Giáo sư, Tiến sỹ đầu ngành, các chuyên gia hàng đầu về kỹ thuật chiếu sáng lựa chọn, tích hợp, thiết kế bố trí các loại nguồn sáng hiện đại nhất như LED, các loại nguồn sáng phổ biến như huỳnh quang và huỳnh quang compact hiệu suất cao, tiết kiệm điện và thân thiện môi trường được tạo thành hệ thống chiếu sáng trong các loại công trình xây dựng thông thường phù hợp QCVN 09:2013/BXD và TCVN 7114:2008.

Thực hiện HTQL chất lượng ISO 9001:2015 đồng thời với việc áp dụng các công cụ quản trị hiện đại.

CÁC SẢN PHẨM NGUỒN SÁNG

Nguồn sáng LED

Bóng đèn LED Bulb.....	4
Bóng đèn LED TUBE	11

LED A45N1/2W (S)



Công suất (W):	2
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	200/180
Nhiệt độ màu (K)	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	10000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	45x86
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	0,8

Giá bán lẻ đề xuất **29.000 Đ**

LED A45N1/3W (S)



Công suất (W):	3
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	255/225
Nhiệt độ màu (K)	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	10000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	45x86
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	0,8

Giá bán lẻ đề xuất **33.000 Đ**

LED A55N4/5W (S)



Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	450/410
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	55x112
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,1

Giá bán lẻ đề xuất **42.000 Đ**

LED A60N3/7W



Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	630/580
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x114
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất **49.000 Đ**

LED A60N1/9W



Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	830/760
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x114
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,4

Giá bán lẻ đề xuất **57.000 Đ**

LED bulb tròn



Sử dụng chip LED Samsung

LED A70N1/12W (SS)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1080
Nhiệt độ màu:	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	70x138
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,2

Giá bán lẻ đề xuất

70.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

LED A80N1/15W (SS)

Công suất (W):	15
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1350
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	80x155
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5

Giá bán lẻ đề xuất

91.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

LED A95N1/20W (SS)

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1900
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	95x188
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4

Giá bán lẻ đề xuất

126.000 Đ



LED A120N1/30W (SS)

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	120x218
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

187.000 Đ

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

LED bulb trụ



Sử dụng chip LED Samsung

LED TR50N1/8W (SS)

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	650
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	50x100
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,7

Giá bán lẻ đề xuất **57.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR60N2/10W (SS)

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x120
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,2

Giá bán lẻ đề xuất **62.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR60N2/12W (SS)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1100
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x120
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,42

Giá bán lẻ đề xuất **70.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR70N1/14W (SS)

Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1250
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x115
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,6

Giá bán lẻ đề xuất **88.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

LED TR80N1/20W (SS)

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1800/1700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxC)mm:	81x143
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,1

Giá bán lẻ đề xuất **126.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR100N1/30W (SS)

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2600/2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxC)mm:	101x185
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,8

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR120N1/40W (SS)

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3500/3400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxC)mm:	120x208
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,0

Giá bán lẻ đề xuất **229.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

LED TR140N1/50W (SS)

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	4500/4250
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxC)mm:	140x225
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,5

Giá bán lẻ đề xuất **314.000 Đ****Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

LED TR80/20W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1900/1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	80x150
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,1

Giá bán lẻ đề xuất

126.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

LED TR80/30W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2800/2600
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	80x150
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,1

Giá bán lẻ đề xuất

187.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

LED TR100/40W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3800/3500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	100x185
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,3

Giá bán lẻ đề xuất

229.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

LED TR120/50W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	4800/4350
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	120x210
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,7

Giá bán lẻ đề xuất

283.000 Đ



SẢN PHẨM MỚI

LED TR140/60W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	60
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	6000/5500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	140x231
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,0

Giá bán lẻ đề xuất

391.000 Đ



SẢN PHẨM MỚI

LED TR140/80W (SS) (nhôm đúc)

Công suất (W):	80
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	8000/7400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	140x250
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	9,0

Giá bán lẻ đề xuất

470.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI
LED A60 DM/7W (đổi màu)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	750
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x111
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5

Giá bán lẻ đề xuất **730.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI
LED A60 DM/9W (đổi màu)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	900
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x111
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5

Giá bán lẻ đề xuất **760.000 Đ**

SẢN PHẨM MỚI
LED A60N1 12-24VDC/7W

Công suất (W):	7
Điện áp có thể hoạt động (VDC):	11 ÷ 25
Quang thông (lm):	580
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x100
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất **85.000 Đ**


SẢN PHẨM MỚI
LED A60N1 12-24VDC/9W

Công suất (W):	9
Điện áp có thể hoạt động (VDC):	11 ÷ 25
Quang thông (lm):	720
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x100
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất **90.000 Đ**

SẢN PHẨM MỚI
LED A60N1 12-24VDC/7W E27

Công suất (W):	7
Điện áp có thể hoạt động (VDC):	11 ÷ 25
Quang thông (lm):	580
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x111
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất **66.000 Đ**


SẢN PHẨM MỚI
LED Bulb 9W 12-24VDC E27

Công suất (W):	9
Điện áp có thể hoạt động (VDC):	11 ÷ 25
Quang thông (lm):	720
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x111
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất **69.300 Đ**


Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Bóng đèn LED dây tóc



LED DT A60/4W (S)

Công suất (W):	4
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	400
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x108
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,3

Giá bán lẻ đề xuất **50.000 Đ**

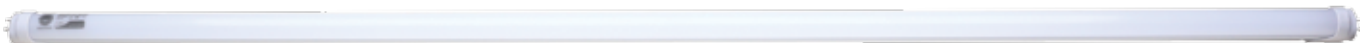


LED DT A60/7W (DIMMING)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	806
Nhiệt độ màu (K):	6500/2700
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxC)mm:	60x104
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,3

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Bóng đèn **LED TUBE T8** (vỏ nhôm nhựa)

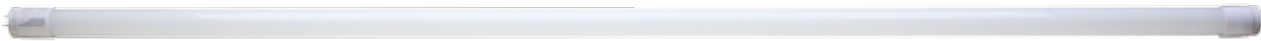


LED TUBE T8 60/10W (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x603
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,0
Đầu đèn:	G13 thường/G13 xoay
Giá bán lẻ đề xuất	103.000 Đ G13 thường 118.000 Đ G13 xoay

LED TUBE T8 120/18W (SS)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,0
Đầu đèn:	G13 thường/G13 xoay
Giá bán lẻ đề xuất	157.000 Đ G13 thường 171.000 Đ G13 xoay

LED TUBE T8 120/20W (E)	
Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	100÷250/50-60
Quang thông (lm):	2200
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	30000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6
Đầu đèn:	G13 thường/G13 xoay
Giá bán lẻ đề xuất	257.000 Đ G13 thường 272.000 Đ G13 xoay

Bóng đèn **LED TUBE T8** (vỏ nhựa)



LED TUBE T8 N01 60/10W (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x603
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5
Đầu đèn:	G13
Giá bán lẻ đề xuất	92.000 Đ

LED TUBE T8 N01 120/18W (SS)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,0
Đầu đèn:	G13
Giá bán lẻ đề xuất	130.000 Đ

Ghi chú:
1. Giá trên đã bao gồm VAT
2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Bóng đèn **LED TUBE T8** (vỏ thủy tinh)



LED TUBE T8 TT01 60/10W (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	870
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x600
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,4
Đầu đèn:	G13
Giá bán lẻ đề xuất	65.000 Đ

LED TUBE T8 TT01 120/18W (SS)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,4
Đầu đèn:	G13
Giá bán lẻ đề xuất	86.000 Đ

Bóng đèn **LED TUBE** thủy tinh bọc nhựa



SẢN PHẨM MỚI	
LED TUBE T8 TT02 120/18W	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	26x1200
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	4.6
Đầu đèn:	G13
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ

Bóng đèn **LED TUBE T5** (vỏ nhôm nhựa)

LED TUBE T5 115/16W (SS)	
Công suất (W):	16
Điện áp (V/Hz):	170~264/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	16,5x1150
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

CÁC SẢN PHẨM NGUỒN SÁNG

Nguồn sáng truyền thống

Bóng đèn huỳnh quang Compact UT4	14
Bóng đèn huỳnh quang Compact UT5	15
Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn ST4	16
Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn HST4	16
Bóng đèn huỳnh quang Compact xoắn HST5	17
Bóng đèn huỳnh quang T8/T10	18
Bóng đèn huỳnh quang T8 màu	19
Bóng đèn sợi đốt	20

Bóng đèn huỳnh quang Compact UT4



CFL 1UT4 11W

Công suất (W):	11
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	600/550
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G23 lắp cho đèn bàn

Giá bán lẻ đề xuất

38.000 Đ

CFL 3UT4 15W H8

Công suất (W):	15
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	900/800
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ØxH)mm:	48x150
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,8

Giá bán lẻ đề xuất

42.000 Đ

CFL 3UT4 20W H8

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1200/1150
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ØxH)mm:	48x165
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,2

Giá bán lẻ đề xuất

48.000 Đ

CFL 3UT4 25W H8

Công suất (W):	25
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1600
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxH)mm:	52x192
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

52.000 Đ

CFL 3UT4 30W H8

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1900
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ØxH)mm:	54x200
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,7

Giá bán lẻ đề xuất

62.000 Đ

Bóng đèn huỳnh quang Compact UT5



CFL 4UT5 40W H8

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2500/2400
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	68x225
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,8

Giá bán lẻ đề xuất

126.000 Đ

CFL 4UT5 40W.S H8

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2400/2250
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	68x225
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,8

Giá bán lẻ đề xuất

119.000 Đ

CFL 4UT5 50W H8

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3200/3100
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	80x270
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2

Giá bán lẻ đề xuất

150.000 Đ**154.000 Đ**

CFL 4UT5 50W.S H8

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3200/3100
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	80x270
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2

Giá bán lẻ đề xuất

139.000 Đ**142.000 Đ**

CFL 5UT5 80W H8

Công suất (W):	80
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	4000
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	88x275
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,7

Giá bán lẻ đề xuất

230.000 Đ**234.000 Đ**

CFL 5UT5 100W

Công suất (W):	100
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	5500
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	88x290
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,1

Giá bán lẻ đề xuất

255.000 Đ**257.000 Đ****Ghi chú:**

1. Giá trên đã bao gồm VAT

2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Bóng đèn huỳnh quang compact xoắn ST4



CFL ST4 25W H8

Công suất (W):	25
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1480
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x164
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,3

Giá bán lẻ đề xuất

64.000 Đ

CFL ST4 30W H8

Công suất (W):	32
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1900
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	60x170 60x182
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5

Giá bán lẻ đề xuất

77.000 Đ

Bóng đèn huỳnh quang compact xoắn HST4



CFL HST4 25W H8

Công suất (W):	25
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1700/1600
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ΦxH)mm:	58x165
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,7

Giá bán lẻ đề xuất

64.000 Đ

CFL HST4 30W H8

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2000/1840
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ΦxH)mm:	58x173
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất

77.000 Đ

Bóng đèn huỳnh quang compact xoắn HST5**CFL HST5 40W H8**

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2500/2450
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	73x227
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,2

Giá bán lẻ đề xuất

121.000 Đ**CFL HST5 40W.S H8**

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2500/2450
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	73x227
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,2

Giá bán lẻ đề xuất

119.000 Đ**CFL HST5 50W H8**

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3200/3100
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	73x240
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,4

Giá bán lẻ đề xuất

150.000 Đ**CFL HST5 50W.S H8**

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3200/3100
Nhiệt độ màu (K):	2700/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	73x240
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,4

150.000 Đ**CFL HST5 85W**

Công suất (W):	85
Điện áp (V/Hz):	220/50
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	89x286
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất

**183.000 Đ
184.000 Đ****CFL HST5 105W**

Công suất (W):	105
Điện áp (V/Hz):	220/50
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/E40
Kích thước (ΦxH)mm:	89x300
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,5

Giá bán lẻ đề xuất

**203.000 Đ
205.000 Đ****Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Bóng đèn huỳnh quang T8



T8-18W DELUXE H15	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1200
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25,5x600
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất **19.000 Đ**



T8-36W NANO DELUXE	
Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3050
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	22000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25,5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất **25.000 Đ**



T8-36W GALAXY	
Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25,5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7

Giá bán lẻ đề xuất **18.000 Đ**



T8-18W GALAXY	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25,5x600
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất **13.000 Đ**

Bóng đèn huỳnh quang T10



T10-40W	
Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng
Tuổi thọ (giờ):	10000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	31,5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,8

Giá bán lẻ đề xuất **18.000 Đ**

T8-18W Green

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	xanh lá
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất

22.000 Đ**T8-36W Green**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	xanh lá
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7

Giá bán lẻ đề xuất

29.000 Đ**T8-18W Blue**

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	xanh lam
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất

19.000 Đ**T8-36W Blue**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	xanh lam
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7

Giá bán lẻ đề xuất

26.000 Đ**T8-18W Yellow**

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Vàng
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất

22.000 Đ**T8-36W Yellow**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	vàng
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7

Giá bán lẻ đề xuất

29.000 Đ**T8-18W Red**

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	đỏ
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất

22.000 Đ**T8-36W Red**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	đỏ
Đầu đèn:	G13
Kích thước (ØxH)mm:	25.5x1200
Số lượng sp/thùng:	25 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7

Giá bán lẻ đề xuất

29.000 Đ**Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**IL 25/40W (A50)**

Công suất (W):	25W/40W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	vàng
Đầu đèn:	E27
Số lượng sp/thùng:	100 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

8.800 Đ**IL 25/40/60W(M50)**

Công suất (W):	25W/40W/60W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	vàng
Đầu đèn:	E27
Số lượng sp/thùng:	100 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

8.800 Đ**IL 25/40/60W(A55/A60)**

Công suất (W):	25W/40W/60W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	vàng
Đầu đèn:	E27, B22
Số lượng sp/thùng:	100 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

8.800 Đ

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG

Các thiết bị chiếu sáng LED

Đèn LED Downlight	22
Bộ đèn LED TUBE	28
Đèn LED ốp trần	32
Đèn LED gắn tường	37
Đèn LED Panel	38
Bộ Đèn LED M15	42
Bộ Đèn LED M16	43
Bộ Đèn LED M18 chống ẩm	45
Bộ Đèn LED TUBE chống ẩm	45
Đèn LED High Bay	46
Đèn LED Low Bay	48
Đèn LED chiếu pha/chiếu rọi	49
Đèn LED chiếu sáng đường	51
Đèn LED khác	53
Đèn LED chiếu sáng khẩn cấp	54
Đèn LED pin đội đầu	54
Đèn LED Trang trí (sáng tạo nghệ thuật)	55
Đèn bàn LED Bảo vệ thị lực	61
Đèn bàn LED Bảo vệ thị lực - cảm ứng	62
Bộ đèn LED TUBE chiếu sáng học đường	63

Đèn **DOWNLIGHT** (kim loại)



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 90/5W (E)	
Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	330
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ΦxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6
Giá bán lẻ đề xuất	118.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 90/7W (E)	
Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ΦxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6
Giá bán lẻ đề xuất	124.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 90/9W (E)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	650
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ΦxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6
Giá bán lẻ đề xuất	131.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 110/7W (E)	
Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ΦxH)mm:	138x50
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	137.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 110/9W (E)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	650
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ΦxH)mm:	138x50
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	147.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 110/12W (E)	
Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	930
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ΦxH)mm:	138x50
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	157.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 155/16W (E)	
Công suất (W):	16
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1300
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	155
Kích thước (ΦxH)mm:	180x44
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2
Giá bán lẻ đề xuất	279.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT04L 155/25W (E)	
Công suất (W):	25
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	155
Kích thước (ΦxH)mm:	180x44
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2
Giá bán lẻ đề xuất	326.000 Đ

Đèn **DOWNLIGHT** (kim loại)

SẢN PHẨM MỚI**D AT10L 90/7W (viền vàng-bạc)**

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	470/550/510
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	120x35
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,6

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**SẢN PHẨM MỚI****D AT10L 110/9W (viền vàng-bạc)**

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	680/750/640
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110
Kích thước (ØxH)mm:	140x38
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**SẢN PHẨM MỚI****D AT11L 90/7W**

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	630/ 610
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	120x35
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,6

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**SẢN PHẨM MỚI****D AT11L 110/9W**

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	780/760
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110
Kích thước (ØxH)mm:	140x38
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Sử dụng chip LED Samsung

D AT06L 90/5W (SS)

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	300
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90±2
Kích thước (ΦxH)mm:	115x35
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0

Giá bán lẻ đề xuất

87.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT06L 90/7W (SS)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	460
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90±2
Kích thước (ΦxH)mm:	115x35
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0

Giá bán lẻ đề xuất

102.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT06L 76/3W

Công suất (W):	3
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	180/180/160
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	76±2
Kích thước (ΦxH)mm:	110x37
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT06L 110/7W (SS)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	460
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110±2
Kích thước (ΦxH)mm:	140x35
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất

120.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT06L 110/9W (SS)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	600
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110±2
Kích thước (ΦxH)mm:	140x35
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất

145.000 Đ

Đèn Downlight (xoay góc)

SẢN PHẨM MỚI

D AT02L XG 76/4.5W.DA

Công suất (W):	4,5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	350
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	76±2
Kích thước (ΦxH)mm:	
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,2

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ



SẢN PHẨM MỚI

D AT02L XG 76/6.5W.DA

Công suất (W):	6,5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	500
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	76±2
Kích thước (ΦxH)mm:	
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,2

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ



Đèn **Downlight** (đổi màu)



Sử dụng chip LED Samsung

D AT02L DM 90/7W (đổi màu)	
Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	470/550/510
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

D AT02L DM 110/9W (đổi màu)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Quang thông (lm):	650/700/630
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ØxH)mm:	138x50
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	185.000 Đ

SẢN PHẨM MỚI

D AT10L DM 90/7W (đổi màu)	
Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	470/550/510
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,6
Giá bán lẻ đề xuất	156.200 Đ



Sử dụng chip LED Samsung



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

D AT10L DM 110/9W (đổi màu)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	680/750/640
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110
Kích thước (ØxH)mm:	140x38
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4
Giá bán lẻ đề xuất	184.000 Đ

SẢN PHẨM MỚI

D AT10L DM 90/7W (đổi màu)	
Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	470/550/510
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	118x40
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,6
Giá bán lẻ đề xuất	156.200 Đ



Sử dụng chip LED Samsung



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

D AT10L DM 110/9W (đổi màu)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	680/750/640
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110
Kích thước (ØxH)mm:	140x38
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4
Giá bán lẻ đề xuất	184.800 Đ

Ghi chú:
1. Giá trên đã bao gồm VAT
2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Đèn Downlight (cảm biến)



SẢN PHẨM MỚI

D AT04L 90/7W PIR (cảm biến)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	480
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ΦxH)mm:	118x50
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6

Giá bán lẻ đề xuất 181.500 Đ



SẢN PHẨM MỚI

D AT04L 110/9W PIR (cảm biến)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	650
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ΦxH)mm:	138x50
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4

Giá bán lẻ đề xuất 204.600 Đ

Đèn Downlight (khẩn cấp)



SẢN PHẨM MỚI

BD AT07L KC 90/7W (khẩn cấp)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	310
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	70
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Thời gian chiếu sáng khẩn cấp (giờ):	≥2
Thời gian nạp đầy Pin (giờ):	24
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất Liên hệ

Đèn **Downlight** (dự phòng)

SẢN PHẨM MỚI

D AT04L DP 90/9W

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông Power on (lm):	500
Quang thông Power off (lm):	440
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	2
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	118x40

Giá bán lẻ đề xuất **1.147.300 Đ**

SẢN PHẨM MỚI

D AT04L DP 90/12W

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông Power on (lm):	650
Quang thông Power off (lm):	480
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	2
KT lỗ khoét trần (mm):	90
Kích thước (ØxH)mm:	118x40

Giá bán lẻ đề xuất **1.091.200 Đ**

SẢN PHẨM MỚI

D AT04L DP 110/14W

Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông Power on (lm):	930
Quang thông Power off (lm):	550
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	2
KT lỗ khoét trần (mm):	115
Kích thước (ØxH)mm:	138x40

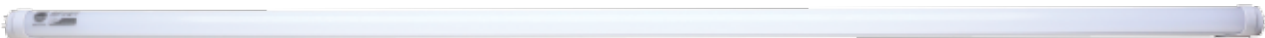
Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Bộ đèn LED TUBE đổi màu - dự phòng



LED TUBE T8 DM 120/18W (đổi màu)



BD LT03 T5 DM 120/16W (đổi màu)



BD T8L DP M11/22Wx1 (dự phòng)

SẢN PHẨM MỚI

LED TUBE T8 DM 120/18W (đổi màu)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2100
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₉₀)
Kích thước (ØxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,0

Giá bán lẻ đề xuất **204.600 Đ**

SẢN PHẨM MỚI

BD LT03 T5 DM 120/16W (đổi màu)

Công suất (W):	16
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1700/1800/1600
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₉₀)
Kích thước (ØxH)mm:	26x1212
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,0

Giá bán lẻ đề xuất **225.500 Đ**

SẢN PHẨM MỚI

BD T8L DP M11/22Wx1 (dự phòng)

Công suất (W):	22
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông Power on (lm):	1700
Quang thông Power off (lm):	1000
Nhiệt độ màu (K):	6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₉₀)
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	2
Kích thước (DxRxC)mm:	1238x48x68

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Bộ đèn **LED TUBE T8** (thủy tinh)



BD T8L TT01 M11/18Wx1 (SS) Sử dụng chip LED Samsung



BD T8L TT01 M21.1/18Wx1 (SS) Sử dụng chip LED Samsung



BD T8L TT01 M21.1/10Wx1 (SS) Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L TT01 M11/18Wx1 (SS)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1238x48x68
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,3

Giá bán lẻ đề xuất **158.000 Đ**

BD T8L TT01 M21.1/18Wx1 (SS)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1221x33x45
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2

Giá bán lẻ đề xuất **139.000 Đ**

BD T8L TT01 M21.1/10Wx1 (SS)

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	870
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	614x34x49
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,4

Giá bán lẻ đề xuất **104.000 Đ**

Bộ đèn **LED TUBE T8** (thủy tinh nguồn rời)
Dễ dàng thay thế khi nguồn bị hỏng



SẢN PHẨM MỚI

BD TT01 NR M11/22Wx1

Công suất (W):	22
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	1238 x 48 x 68
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**



SẢN PHẨM MỚI

BD TT01 NR M21.1/22Wx1

Công suất (W):	22
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	1221 x 33 x 45
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,6

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Bộ đèn LED TUBE T8 (vỏ nhôm nhựa)

**BD T8L M11/10Wx1 (SS)** Sử dụng chip LED Samsung**BD T8L M11/18Wx1 (SS)** Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L M11/10Wx1 (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	628x48x68
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	148.000 Đ

BD T8L M11/18Wx1 (SS)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1238x48x68
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,2
Giá bán lẻ đề xuất	216.000 Đ

Bộ đèn LED TUBE T8 (vỏ nhựa)

**BD T8L N01 M11/10Wx1 (SS)** Sử dụng chip LED Samsung**BD T8L M11/18Wx1 (SS)** Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L N01 M11/10Wx1 (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	628x48x68
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0
Giá bán lẻ đề xuất	139.000 Đ

BD T8L N01 M11/18Wx1 (SS)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1238x48x68
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,0
Giá bán lẻ đề xuất	191.000 Đ

Bộ đèn LED TUBE (liền thân T8)*Sử dụng chip LED Samsung***BD LT01 T8/10W (liền thân) SS**

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	800
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	590x30x38
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,3

Giá bán lẻ đề xuất

145.000 Đ*Sử dụng chip LED Samsung***BD LT01 T8/18W (liền thân) SS**

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1600
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1198x30x38
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,0

Giá bán lẻ đề xuất

209.000 Đ**Bộ đèn LED TUBE (liền thân T5)****BD LT02 T5 N01 30/4W (liền thân)**

Công suất (W):	4
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	350
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	300x23x34
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất

66.000 Đ**BD LT02 T5 N01 60/8W (liền thân)**

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	650
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	600x23x34
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,1

Giá bán lẻ đề xuất

93.000 Đ**BD LT02 T5 N01 120/16W (liền thân)**

Công suất (W):	16
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1400
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x23x34
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

127.000 Đ*Sử dụng chip LED Samsung***BD LT03 T5 N02 60/8W (SS)**

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	570x22x35
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,3

Giá bán lẻ đề xuất

107.800 Đ*Sử dụng chip LED Samsung***BD LT03 T5 N02 120/16W (SS)**

Công suất (W):	16
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1300
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1180x22x35
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,9

Giá bán lẻ đề xuất

151.800 Đ**Ghi chú:**

1. Giá trên đã bao gồm VAT
 2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED ốp trần (chống bụi)



D LN CB02L/12W (S)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	384
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	300x95
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	9,1

Giá bán lẻ đề xuất 693.000 Đ

SẢN PHẨM MỚI

D LN CB03L 260/12W

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	900/810
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 44
Kích thước (ØxH)mm:	260 x 58
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,8

Giá bán lẻ đề xuất Liên hệ

SẢN PHẨM MỚI

D LN CB03L 260/18W

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1150/1040
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 44
Kích thước (ØxH)mm:	260 x 58
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,8

Giá bán lẻ đề xuất Liên hệ

Đèn LED ốp trần (vỏ nhựa)



Sử dụng chip LED Samsung

D LN03L 230/7W (SS)

Công suất (W):	7
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	560
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	227x76
Số lượng sp/thùng:	60 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất 174.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LN03L 270/9W (SS)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	270x80
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,6

Giá bán lẻ đề xuất 229.000 Đ

D LN03L 270/14W (SS)

Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1200
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	270x80
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,8

Giá bán lẻ đề xuất 231.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LN03L 320/14W (SS)

Công suất (W):	14W
Điện áp (V/Hz):	220±10%/50-60
Quang thông (lm):	1200
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	320x80
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,7

Giá bán lẻ đề xuất 297.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LN09L 25x25/9W (SS)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	900
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (DxRxH)mm:	250x250x70
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,8
Giá bán lẻ đề xuất	247.000 Đ



D LN05L 160/9W (S)	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220±10%/50-60
Quang thông (lm):	600
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (ØxH)mm:	160x48
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0
Giá bán lẻ đề xuất	143.000 Đ



D LN05L 220/14W (S)	
Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1100
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (ØxH)mm:	220x48
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,5
Giá bán lẻ đề xuất	222.000 Đ

Ghi chú:
1. Giá trên đã bao gồm VAT
2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED ốp trần (vỏ kim loại)



D LN08L 17x17/12W (S)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	780
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	172x172x40
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,5

Giá bán lẻ đề xuất

265.000 Đ



D LN08L 23x23/18W (S)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1260
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	226x226x39
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất

345.000 Đ



D LN08L 30x30/24W (S)

Công suất (W):	24
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	303x300x39
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,6

Giá bán lẻ đề xuất

436.000 Đ



D LN09L 172/12W (S)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	780
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	172x40
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,3

Giá bán lẻ đề xuất

247.000 Đ



D LN09L 225/18W (S)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1260
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	225x40
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6

Giá bán lẻ đề xuất

334.000 Đ



D LN09L 300/24W (S)

Công suất (W):	24
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	300x39
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

407.000 Đ



Smartlighting

Đèn ốp trần Cảm biến RADA



D LN05L 160/9W RAD	
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	600
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (ØxH)mm:	160x48
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0
Giá bán lẻ đề xuất	270.000 Đ



SẢN PHẨM MỚI	
D LN08L 23x23/18W RAD	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1260
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (DxRxC)mm:	226x226x39
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,6
Giá bán lẻ đề xuất	402.600 Đ



D LN05L 220/14W RAD	
Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1100
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (ØxH)mm:	220x48
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,5
Giá bán lẻ đề xuất	350.000 Đ



SẢN PHẨM MỚI	
D LN08L 30x30/24W RAD	
Công suất (W):	24
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L70)
Kích thước (DxRxC)mm:	303x300x39
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,6
Giá bán lẻ đề xuất	492.800 Đ

Ghi chú:
1. Giá trên đã bao gồm VAT
2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Đèn ốp trần Cảm biến RADA

**SẢN PHẨM MỚI****D LN09L 230/18W RAD**

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1260
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	225x40
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6

Giá bán lẻ đề xuất

390.500 Đ**SẢN PHẨM MỚI****D LN09L 300/24W RAD**

Công suất (W):	24
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	300x40
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

466.400 Đ

Đèn LED gắn tường



D GT03L V/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	100x100x100
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,4

Giá bán lẻ đề xuất **327.000 Đ**



D GT05L T/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	220x95x125
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,0

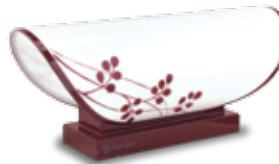
Giá bán lẻ đề xuất **308.000 Đ**



D GT04L HG/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	203x103x93
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,0

Giá bán lẻ đề xuất **289.000 Đ**



D GT06L CD/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	280x95x115
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,8

Giá bán lẻ đề xuất **327.000 Đ**



D GT07L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	98x95x306
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **550.000 Đ**



D GT011L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	217x217x112
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **462.000 Đ**



D GT08L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	135x95x183
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **484.000 Đ**



D GT12L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	186x177x112
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **462.000 Đ**



D GT09L MN/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	3000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	260x125x110
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **385.000 Đ**

Ghi chú:

1. Giá trên đã bao gồm VAT
 2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED panel (dòng E)



Sử dụng chip LED Samsung

D P01 60x60/50W (E)

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	5000/4400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	600x600x14
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,0

Giá bán lẻ đề xuất **2.280.000Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D P01 60x120/75W (E)

Công suất (W):	75
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	7500/7000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	600x1200x14
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,8

Giá bán lẻ đề xuất **3.061.300 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D P01 30x120/50W (E)

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	5000/4400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	300x1200x14
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,0

Giá bán lẻ đề xuất **2.280.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D P01 MT 60x120/75W (in mây trời)

Công suất (W):	75
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	5500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	600x1200x14
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,8

Giá bán lẻ đề xuất **6.134.000 Đ**

Đèn LED panel (dòng S)



D P02 30x120/36W (S)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3300/3000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	300x1200x12
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất **1.617.000 Đ**
(cả phụ kiện)
1.522.000 Đ
(không phụ kiện)

D P02 60x60/36W (S)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3300/3000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx C)mm:	600x600x12
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất **1.617.000 Đ**
(cả phụ kiện)
1.522.000 Đ
(không phụ kiện)**4.114.000 Đ**
(bao gồm phụ kiện và bộ lưu điện)

Đèn LED panel (siêu mỏng)



SẢN PHẨM MỚI

D P04 60x60/40W

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3600/3300
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	600 x 600 x 12
Số lượng sp/thùng:	2 cái
Khối lượng thùng (kg):	6

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ

Đèn LED panel (tròn)



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03L 90/6W (SS)

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	300
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	90±5
Kích thước (ΦxH)mm:	106x20
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất **124.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03 110/6W (SS)

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	300
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110
Kích thước (ΦxH)mm:	120x20
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,3

Giá bán lẻ đề xuất **127.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03L 110/9W (SS)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	500
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	110±5
Kích thước (ΦxH)mm:	120x20
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4

Giá bán lẻ đề xuất **152.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03 135/9W (SS)

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	520
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	135
Kích thước (ΦxH)mm:	145x20
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,2

Giá bán lẻ đề xuất **168.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03L 135/12W (SS)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	750
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	135±5
Kích thước (ΦxH)mm:	150x20
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,2

Giá bán lẻ đề xuất **178.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D PT03 160/12W (SS)

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	850/800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
KT lỗ khoét trần (mm):	160
Kích thước (ΦxH)mm:	174x20
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,2

Giá bán lẻ đề xuất **183.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**D PN03 120x120/8W (S)**

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	420
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	140x140x40
KT lỗ khoét trần (mm):	120x120
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,6

Giá bán lẻ đề xuất

170.000 Đ**D PN03 160x160/12W (S)**

Công suất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	750
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	180x180x40
KT lỗ khoét trần (mm):	160x160
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,4

Giá bán lẻ đề xuất

264.000 Đ

Đèn panel Có điều khiển dimming

**D P02 60x60/36W DIM (S)**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3000
Nhiệt độ màu (K):	5000/6500
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	600x600x12
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

2.789.000 Đ

ĐÈN LED PANEL

**SẢN PHẨM MỚI****D P04 TTR01 60x60/40W**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx) mm:	600x 600x22
Khối lượng thùng (kg):	4,8

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**SẢN PHẨM MỚI****D P04 TTR03 60x60/40W**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx) mm:	600x 600x22
Khối lượng thùng (kg):	4,8

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

MĂNG ĐÈN LED TAM GIÁC

SẢN PHẨM MỚI**FS 20/18Wx1 TG**

Lắp với bóng đèn: LED Tube 1,2m	
Không balát	
Kích thước (DxRx) mm:	1247 x116x 88
Khối lượng máng (kg):	1,4

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**SẢN PHẨM MỚI****FS 20/18Wx2 TG**

Lắp với bóng đèn: LED Tube 1,2m x 2	
Không balát	
Kích thước (DxRx) mm:	1247 x160x 72
Khối lượng máng (kg):	2,0

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**SẢN PHẨM MỚI****BD M22L AT01 60x60/36W**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3100/2950
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx) mm:	600x 600x65
Khối lượng thùng (kg):	2,6

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**SẢN PHẨM MỚI****BD M22L AT02 60x60/36W**

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2900/ 2750
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRx) mm:	600x 600x65
Khối lượng thùng (kg):	2,8

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

BỘ ĐÈN LED

SẢN PHẨM MỚI**NT01L 60x60/36W 72W**

Công suất (W):	72
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông 100% công suất (lm):	5600/5300
Quang thông 50% công suất (lm):	2800/2650
Nhiệt độ màu (K):	6500/ 3000K
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L70)
Kích thước (DxRx)mm:	600x600x53
Khối lượng thùng (kg):	5,5

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

BỘ ĐÈN LED NỔI TRẦN

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Bộ đèn LED âm trần M15

BD M15L 30x120/36W (SS)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3000/2800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x300x65
Số lượng sp/thùng:	02 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

917.000 Đ

BD M15L 60x60/36W (SS)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3000/2800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	605x605x70
Số lượng sp/thùng:	02 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

917.000 Đ

3.142.000 Đ
(có bộ lưu điện)

BD M15L 60x120/72W (SS)

Công suất (W):	72
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	4320
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x605x65
Số lượng sp/thùng:	02 cái
Khối lượng thùng (kg):	11,2

Giá bán lẻ đề xuất

1.348.000 Đ

Bộ đèn LED âm trần M15 (đổi màu)

SẢN PHẨM MỚI

BD M15L 30x120/36W (đổi màu)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2900/3300/2900
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1217x300x65
Số lượng sp/thùng:	02 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ

SẢN PHẨM MỚI

BD M15L 60x60/36W (đổi màu)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2900/3300/2900
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	605x605x70
Số lượng sp/thùng:	02 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

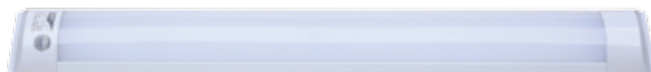
Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ

Bộ đèn LED M16



BD M16L 30/9W (SS) Sử dụng chip LED Samsung



BD M16L 60/18W (SS) Sử dụng chip LED Samsung

BD M16L 30/9W (SS)

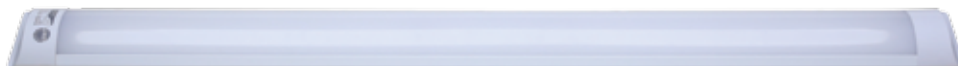
Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	750
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	300x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,4

Giá bán lẻ đề xuất **149.000 Đ**

BD M16L 60/18W (SS)

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1600/1550
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	600x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,7

Giá bán lẻ đề xuất **237.000 Đ**



BD M16L 90/27W (SS) Sử dụng chip LED Samsung



BD M16L 120/36W (SS) Sử dụng chip LED Samsung

BD M16L 90/27W (SS)

Công suất (W):	27
Điện áp (V/Hz):	150÷250/50÷60
Quang thông (lm):	2200
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	900x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,2

Giá bán lẻ đề xuất **283.000 Đ**

BD M16L 120/36W (SS)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3100/2850
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất **420.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI

BD M16L DM 120/36W (đổi màu)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3100/2850
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₉₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất **490.600 Đ**

SẢN PHẨM MỚI

BD M16L RAD 120/36W RAD (cảm biến)

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3100
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₉₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x75x24
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Bộ đèn LED CHỮ X



SẢN PHẨM MỚI

D X01L 60x60/36W

Công suất (W):	45
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	4200
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₉₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	600x600x50
Số lượng sp/thùng:	10 cái
Khối lượng thùng (kg):	8,3

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Bộ đèn LED CHỮ I



SẢN PHẨM MỚI

D I01L 60/25W

Công suất (W):	25
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2300/2070
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₉₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	600x60x55
Số lượng sp/thùng:	20 cái
Khối lượng thùng (kg):	8,4

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI	
BD M18L 120/36W RAD (cảm biến)	
Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3200
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x80x78
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Bộ đèn LED chống ẩm

Bộ đèn LED M18 chống ẩm



Sử dụng chip LED Samsung

BD M18L 60/18W (chống ẩm)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Cấp độ bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRxC)mm:	630x80x78
Khối lượng sp (kg):	0,56
Giá bán lẻ đề xuất	409.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD M18L 120/36W (chống ẩm)	
Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	3500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Cấp độ bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRxC)mm:	1220x80x78
Khối lượng sp (kg):	1,15
Giá bán lẻ đề xuất	857.000 Đ

Bộ đèn LED tube chống ẩm



Sử dụng chip LED Samsung

D LN CA01L/18Wx1 (chống ẩm)	
Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Cấp độ bảo vệ:	IP65
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1260x80x93
Giá bán lẻ đề xuất	619.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LN CA01L/18Wx2 (chống ẩm)	
Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Cấp độ bảo vệ:	IP65
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1260x80x93
Giá bán lẻ đề xuất	904.000 Đ

Ghi chú:
1. Giá trên đã bao gồm VAT
2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 430/100W (SS)

Công suất (W):	100
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	10000/9500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất:	0,9
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxC)mm:	430x280
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,4

Giá bán lẻ đề xuất **2.368.300 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 430/120W (SS)

Công suất (W):	120
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	12000/11400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất:	0,9
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxC)mm:	430x280
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,6

Giá bán lẻ đề xuất **2.715.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 430/150W (SS)

Công suất (W):	150
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	15000/14250
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất:	0,9
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxC)mm:	430x280
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,6

Giá bán lẻ đề xuất **2.888.000 Đ**

Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 500/200W (SS)

Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	21000/19000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số công suất:	0,95
Tuổi thọ (giờ):	30000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxC)mm:	500x350
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,6

Giá bán lẻ đề xuất **3.500.000 Đ**

Đèn LED High Bay (SMT)



Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 350/50W (SS)	
Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	4750/4500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất:	0,9
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (Øx C)mm:	350x240
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5
Giá bán lẻ đề xuất	1.412.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D HB02L 350/70W (SS)	
Công suất (W):	70
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	6650/6300
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất:	0,9
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (Øx C)mm:	350x240
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5
Giá bán lẻ đề xuất	1.479.000 Đ

Đèn LED High Bay (UFO)



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI	
D HB03L 230/100W	
Công suất (W):	100
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	11000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số công suất:	0,95
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (Øx C)mm:	230x152
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,5
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI	
D HB03L 310/120W	
Công suất (W):	120
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	13200
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số công suất:	0,95
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (Øx C)mm:	310x155
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,4
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI	
D HB03L 310/150W	
Công suất (W):	150
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	16500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số công suất:	0,95
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (Øx C)mm:	310x165
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,7
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ



Sử dụng chip LED Samsung

SẢN PHẨM MỚI	
D HB03L 310/200W	
Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	22000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số công suất:	0,95
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (Øx C)mm:	360x175
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,7
Giá bán lẻ đề xuất	Liên hệ

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Đèn LED Low Bay



Sử dụng chip LED Samsung

D LB01L/10W (SS)	
Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	830/800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất (W):	0,5
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP54
Kích thước (ΦxC)mm:	172x100
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,5
Giá bán lẻ đề xuất	193.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LB01L/20W (SS)	
Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1700/1600
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất (W):	0,5
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP54
Kích thước (ΦxC)mm:	249x136
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,3
Giá bán lẻ đề xuất	289.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LB01L/30W (SS)	
Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2500/2400
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất (W):	0,5
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP54
Kích thước (ΦxC)mm:	275x132
Số lượng sp/thùng:	6 cái
Khối lượng thùng (kg):	1,7
Giá bán lẻ đề xuất	443.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D LB01L/50W (SS)	
Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	4200/4000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Hệ số Công suất (W):	0,5
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP54
Kích thước (ΦxC)mm:	382x168
Số lượng sp/thùng:	1 cái
Khối lượng thùng (kg):	0,6
Giá bán lẻ đề xuất	616.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

D CP03L/70W (SS)

Công suất (W):	70
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	5800
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	280x252x85
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,9

Giá bán lẻ đề xuất **1.522.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP03L/100W (SS)

Công suất (W):	100
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	9500/9000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	280x252x85
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,9

Giá bán lẻ đề xuất **2.110.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP03L/150W (SS)

Công suất (W):	150
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	13500
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	345x315x88
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,3

Giá bán lẻ đề xuất **2.984.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP03L/200W (SS)

Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	20000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	338x282x49
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,3

Giá bán lẻ đề xuất **4.708.000 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP05L/10W (SS)

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	900
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	(127x107x27)
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,0

Giá bán lẻ đề xuất **259.600 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP05L/20W (SS)

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1800
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	(154x128x29)
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,2

Giá bán lẻ đề xuất **382.800 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP05L/30W (SS)

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2700
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	(210x170x31)
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	8,0

Giá bán lẻ đề xuất **481.800 Đ**



Sử dụng chip LED Samsung

D CP05L/50W (SS)

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	4500
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP65
Kích thước (DxRx)mm:	(237x205x38)
Số lượng sp/thùng:	08 cái
Khối lượng thùng (kg):	8,6

Giá bán lẻ đề xuất **600.600 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



SẢN PHẨM MỚI

D TRL03L/8W

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	600/550
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	143x80x80
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,4

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

SẢN PHẨM MỚI

D TRL03L/14W

Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1250/1200
Nhiệt độ màu (K):	6500/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	195x103x103
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,8

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

Đèn LED chiếu sáng đường (COB)

D CSD02L/30W

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	3300
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	30000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	340x145x60
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng sp (kg):	0,8

Giá bán lẻ để xuất

858.000 Đ

D CSD02L/60W

Công suất (W):	60
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	7800
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Kích thước (DxRxC)mm:	620x260x100
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,3

Giá bán lẻ để xuất

2.552.000 Đ

D CSD02L/120W

Công suất (W):	120
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	13200
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	725x285x100
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng sp (kg):	5,6

Giá bán lẻ để xuất

4.070.000 Đ

D CSD02L/40W

Công suất (W):	40
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	5000
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Kích thước ((DxRxC)mm:	500x210x52
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	0,8

Giá bán lẻ để xuất

2.112.000 Đ

D CSD02L/70W

Công suất (W):	70
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	7350
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	620x260x100
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng sp (kg):	3,3

Giá bán lẻ để xuất

2.970.000 Đ

D CSD02L/150W

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	17500
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	725x285x100
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng sp (kg):	5,6

Giá bán lẻ để xuất

5.720.000 Đ

D CSD02L/200W

Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	23000
Nhiệt độ màu (K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 66, IK 08
Kích thước (DxRxC)mm:	830x340x100
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,4

Giá bán lẻ để xuất

Liên hệ

Lưu ý: Các sản phẩm có thể dimming 5 mức công suất

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED chiếu sáng đường (SMT)



D CSD04L/80W

Công suất (W):	80
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	10400
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000
Chỉ số hoàn màu:	70
Cấp bảo vệ:	IP66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	504 x 316 x 136
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	6,1

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

D CSD04L/120W

Công suất (W):	120
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	15600
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000
Chỉ số hoàn màu:	70
Cấp bảo vệ:	IP66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	577 x 316 x 136
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

D CSD04L/150W

Công suất (W):	150
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	18750
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000
Chỉ số hoàn màu:	70
Cấp bảo vệ:	IP66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	577 x 316 x 136
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	7,3

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

D CSD04L/180W

Công suất (W):	180
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	22500
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000
Chỉ số hoàn màu:	70
Cấp bảo vệ:	IP66, IK 08
Tuổi thọ (giờ):	50000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	650 x 316 x 136
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	8,2

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

Đèn LED khác



LED 035 DC

Công suất (W):	2
Nguồn điện:	3 pin AA
Màu ánh sáng:	trắng
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	≥ 10
Kích thước (DxRxC)mm:	72x48x126
Số lượng sp/thùng:	24 cái

Giá bán lẻ đề xuất **77.000 Đ**
(Không có pin)



LED CS 036DC/2,5W

Công suất (W):	2,5
Nguồn điện:	3 pin D
Màu ánh sáng:	trắng
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	≥ 15
Kích thước (DxRxC)mm:	113x86x216
Số lượng sp/thùng:	8 cái

Giá bán lẻ đề xuất **110.000 Đ**
(Không có pin)



D CD01 40x20/2,2W (1 mặt)

Công suất (W):	2,2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Dung lượng pin (mAh):	400
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	3
Kích thước (DxRxC)mm:	395x202x25
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **385.000 Đ**



D CD01 40x20/2,2W (2 mặt)

Công suất (W):	2,2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Dung lượng pin (mAh):	400
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	3
Kích thước (DxRxC)mm:	395x202x25
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **418.000 Đ**



Đèn bắt muỗi LED

Công suất (W):	4
Nguồn điện:	220V/50Hz
Lắp đặt:	treo cao (1÷1.5)m hoặc đặt trên bề mặt
Kích thước:	(200x232) mm
Khối lượng thùng (kg):	8,2

Giá bán lẻ đề xuất **1.027.000 Đ**

Đèn LED Gương



D G02L/6W

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	390
Nhiệt độ màu (K):	6500/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	575x35x71
Số lượng sp/thùng:	12 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,5

Giá bán lẻ đề xuất **297.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED chiếu sáng khẩn cấp



D KC01/2W

Công suất (W):	2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Dung lượng pin (mAh):	800
Thời gian chiếu sáng dự phòng (giờ):	3
Kích thước (DxRxH)mm:	265x258x50
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **434.000 Đ**



D KC02/10W

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng dự phòng (1 bóng):	6 giờ
Thời gian chiếu sáng dự phòng (2 bóng):	3 giờ
Dung lượng Pin:	6VDC-4Ah
Quang thông (lm):	1000
Số lượng sp/thùng:	08 cái

Giá bán lẻ đề xuất **552.200 Đ**



D KC03/8W

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng dự phòng (1 bóng):	6 giờ
Thời gian chiếu sáng dự phòng (2 bóng):	3 giờ
Dung lượng Pin:	6VDC-4Ah
Quang thông (lm):	1200
Số lượng sp/thùng:	08 cái

Giá bán lẻ đề xuất **502.700 Đ**



D KC04/6W

Công suất (W):	8
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng dự phòng (1 bóng):	6 giờ
Thời gian chiếu sáng dự phòng (2 bóng):	3 giờ
Dung lượng Pin:	3.7VDC-2.2Ah
Quang thông (lm):	500
Số lượng sp/thùng:	08 cái

Giá bán lẻ đề xuất **371.800 Đ**



D KC05/3W

Công suất (W):	3
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng dự phòng (1 bóng):	6 giờ
Dung lượng Pin:	3.7VDC-1.2Ah
Quang thông lớn nhất (lm):	250
Số lượng sp/thùng:	12 cái

Giá bán lẻ đề xuất **190.300 Đ**

Đèn pin LED đội đầu



D PDD01/1W

Công suất (W):	1
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng:	6 giờ
Dung lượng Pin:	1.2Ah

Giá bán lẻ đề xuất **137.000 Đ**



D PDD02/3W

Công suất (W):	3
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng:	6 giờ
Dung lượng Pin:	2Ah

Giá bán lẻ đề xuất **182.000 Đ**



D PDD03/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Thời gian chiếu sáng:	6 giờ
Dung lượng Pin:	3Ah

Giá bán lẻ đề xuất **218.000 Đ**



Đèn LED trang trí (sáng tạo nghệ thuật)



D NH.Q01L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	400
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	200x100x275
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất

547.000 Đ

D NG.Q02L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	400
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	230x100x275
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất

596.000 Đ

D L.Q03L/5W

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	400
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	345x50x235
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất

624.000 Đ

D M.Q04L/10W

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	800
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	348x100x235
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất

1.041.000 Đ**Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**D V.Q05L/10W**

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	800
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	348x100x235
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **1.095.000 Đ****D T D380/20W**

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1400
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	380 x 50
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **1.326.000 Đ****D PN01L/9W**

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	700
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	240 x 540
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **1.326.000 Đ****D T C380/20W**

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	1400
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxH)mm:	380 x 2000
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **2.129.000 Đ****D BP01L/14W**

Công suất (W):	14
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	910
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000
Kích thước (DxRxC)mm:	320x160x1140
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **1.922.000 Đ****D K.T06L/30W**

Công suất (W):	30
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	2600
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000
Kích thước (ΦxH)mm:	558 x 60
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **3.601.000 Đ****D H.T07L/50W**

Công suất (W):	50
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	4200
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000
Kích thước (ΦxH)mm:	785 x 60
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất **3.908.000 Đ**

**BD TT01L 240/9W**

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	340x240x1000 (dây)

Giá bán lẻ đề xuất **703.000 Đ**

**BD TT02L 220/9W**

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	290x220x1000 (dây)

Giá bán lẻ đề xuất **703.000 Đ**

**BD TT03L 90/7W**

Công suất:	Bulb 7W
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/5000K/6500K
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(90x294x1000(Hdây)) mm
Vật liệu thân:	Thủy tinh hữu cơ
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**BD TT04L 400/01**

Công suất:	Bulb 9W/12W/15W
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/5000K/6500K
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(400x180x1000(Hdây)) mm
Vật liệu thân:	Tre cuốn phủ sơn mài
Màu sản phẩm:	Vàng, đen, trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**BD TT05L 400/02**

Công suất :	Bulb 9W/12W/15W (Bulb)
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/5000K/6500K
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(400x220x1000(Hdây)) mm
Vật liệu thân:	Nhôm phủ sơn mài
Màu sản phẩm:	Vàng, Xanh, Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**BD TT06L 30x120/36W**

Công suất (W):	36
Điện áp:	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K (dimming)
Chỉ số hoàn màu:	Ra=80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(1200x300x40) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **1.326.000 Đ**

**D TL01MN/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxC)mm:	325x500

Giá bán lẻ đề xuất **1.045.000 Đ**

**D TL02MN/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ΦxC)mm:	330x500

Giá bán lẻ đề xuất **550.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**D TL03MN/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxC)mm:	250x550

Giá bán lẻ đề xuất **1.210.000 Đ**

**D GT14L 40x40/12W**

Công suất (W):	12
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K (dimming)
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(400x400x40) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**D GT15L/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(260x126x106) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**D T01L 40x20/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(400x200x25) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa.
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**D TL001/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Màu ánh sáng:	Xanh, Vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(360x220x100) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Vàng, Nâu

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**D TL002/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Màu ánh sáng:	Xanh, Vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(368x250x50) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Vàng, Xanh lá

Giá bán lẻ đề xuất **1.326.000 Đ**

**D QT001.PHO**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000
Kích thước (DxRx)mm:	170x65x180
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Ghi trắng, Vàng đất

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

**D QT002.PHO**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	100x100x280
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng/Xanh/Vàng đất

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT003.Lộ hoa**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	280x245x90
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Ghi trắng, Vàng đất

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT003/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(120x150) mm
Vật liệu thân:	Sứ xương trong, gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Ghi trắng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT004/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	5000K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(100x320) mm
Vật liệu thân:	Sứ xương trong, gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Ghi trắng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT005/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	5000K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(100x320) mm
Vật liệu thân:	Sứ xương trong, gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Ghi trắng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT006/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(170x65x180) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa, thủy tinh hữu cơ
Màu sản phẩm:	Trắng, Xanh, Vàng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT007/1W**

Công suất (W):	1
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(80x80x210) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**D QT008/1W**

Công suất (W):	1
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(80x80x190) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**Ghi chú:**

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**D QT009/1W**

Công suất (W):	1
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(90x90x100) mm
Vật liệu thân:	Trái trắng
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**D QT011/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(110x110x260) mm
Vật liệu thân:	Gỗ nhựa
Màu sản phẩm:	Trắng

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**D QT012/5W**

Công suất (W):	5
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu:	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(220x220x320) mm
Vật liệu thân:	Thép uốn
Màu sản phẩm:	Đen

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)**D PG01L/13W**

Công suất (W):	13
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Quang thông (lm):	900
Màu ánh sáng:	trắng/trắng ấm
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	795x240x18
Số lượng sp/thùng:	01 cái

Giá bán lẻ đề xuất

1.055.000 Đ**D FL01MN/20W**

Công suất (W):	20
Điện áp :	220V/50Hz
Nhiệt độ màu (K):	3000K/6500K
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước:	(400x1600) mm
Vật liệu thân:	Sơn mài chao lụa
Màu sản phẩm:	Sơn mài theo mã

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

Đèn bàn LED bảo vệ thị lực



RD-RL-10E.LED

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220/50
Nhiệt độ màu(K):	5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>600

Giá bán lẻ đề xuất **341.000 Đ**



RD-RL-14.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>600

Giá bán lẻ đề xuất **270.000 Đ**



RD-RL-16.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Nhiệt độ màu(K):	3000/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>650

Giá bán lẻ đề xuất **242.000 Đ**



RD-RL-19.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>600

Giá bán lẻ đề xuất **203.000 Đ**



RD-RL-24.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	>700 lux

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ**



RD-RL-25.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	>700 lux

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ**



RD-RL-26.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	>700 lux

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ**



RD-RL-27.LED

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	>700 lux

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

**RD-RL-28.LED**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>700

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ****RD-RL-29.LED**

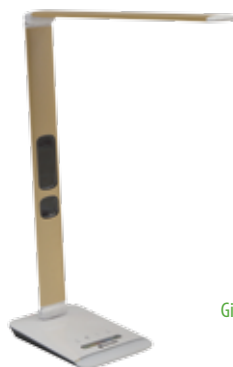
Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>700

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ****RD-RL-30.LED**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000
Độ rọi trên mặt bàn (lux):	>700

Giá bán lẻ đề xuất **187.000 Đ****Đèn bàn LED Bảo vệ thị lực (dòng cảm ứng)****RD-RL-20.LED (cảm ứng)**

Công suất lớn nhất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Chỉ số hoàn màu:	86
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn làm việc lớn nhất (lux):	>600

Giá bán lẻ đề xuất **376.000 Đ****RD-RL-18.LED (cảm ứng)**

Công suất lớn nhất (W):	12
Điện áp (V/Hz):	220V/50-60
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn làm việc lớn nhất (lux):	>1500

Giá bán lẻ đề xuất **1.639.000 Đ****RD - RL - 21.LED (cảm ứng)**

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Chỉ số hoàn màu:	> 80
Tuổi thọ (giờ):	250000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	> 700 lux

Giá bán lẻ đề xuất **428.000 Đ****RD - RL - 22.LED (cảm ứng)**

Công suất (W):	6
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Chỉ số hoàn màu:	> 80
Tuổi thọ (giờ):	250000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	> 600 lux

Giá bán lẻ đề xuất **503.000 Đ****RD-RL-23.LED (Cảm ứng)**

Công suất (W):	5
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Độ rọi trên mặt bàn:	>500 lux

Giá bán lẻ đề xuất **418.000 Đ**

Bộ đèn LED tube chiếu sáng học đường

BD T8L CSLH/18Wx1

Bóng đèn LED Tube T8 120/18W SS (vỏ nhôm nhựa)

Công suất (W):	18W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1400
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất

473.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L TT01 CSLH/18Wx1

Bóng đèn LED Tube T8 TT01 120/18W SS (vỏ thủy tinh)

Công suất (W):	18W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1200
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	5000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất

407.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L CSBA/18Wx1

Bóng đèn LED Tube T8 120/18W SS (vỏ nhôm nhựa)

Công suất (W):	18W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1400
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất

473.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L CSLH/18Wx2

Bóng đèn LED Tube T8 120/18W SS (vỏ nhôm nhựa)

Công suất (W):	36W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2700
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x235x128

Giá bán lẻ đề xuất

715.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L TT01 CSLH/18Wx2

Bóng đèn LED Tube T8 TT01 120/18W SS (vỏ thủy tinh)

Công suất (W):	36W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2400
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x235x128

Giá bán lẻ đề xuất

583.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD T8L TT01 CSBA/18Wx1

Bóng đèn LED Tube T8 TT01 120/18W SS (vỏ thủy tinh)

Công suất (W):	18W
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1200
Màu ánh sáng:	trắng
Chỉ số hoàn màu:	82
Tuổi thọ (giờ):	15000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất

407.000 Đ



Sử dụng chip LED Samsung

BD CSBA 120/18W

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	1700
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1200x460x100

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ



BD CSLH 120/20W

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50-60
Quang thông (lm):	2000
Nhiệt độ màu (K):	6500/5000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	25000 (L ₇₀)
Kích thước (DxRxC)mm:	1210x100x100

Giá bán lẻ đề xuất

583.000 Đ





THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG

Sử dụng nguồn sáng truyền thống

Bộ đèn Compact ốp trần	65
Bộ đèn huỳnh quang	65
Bộ đèn huỳnh quang chống ẩm	66
Bộ đèn huỳnh quang chiếu sáng học đường	67
Đèn bàn Compact Bảo vệ thị lực	68

Bộ đèn compact gắn tường, ốp trần



CL - 04 15 3UT3, 3UT4

Công suất (W):	15
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng/vàng
Kích thước (ØxH)mm:	286x78

Giá bán lẻ đề xuất **150.000 Đ**

Bộ đèn huỳnh quang

BD T8 Nano M11/36Wx1

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	2600
Màu ánh sáng:	Trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	22000 (L ₇₀)
Kích thước (ØxH)mm:	1300x48x60
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất **154.000 Đ**



M9G 18W x 1

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	628x48x60
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,0

Giá bán lẻ đề xuất **121.000 Đ**



M9G 36Wx1

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	1300x48x60
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất **148.000 Đ**



ĐĐT - 18W/01

Công suất (W):	18
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	690x62x46
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,3

Giá bán lẻ đề xuất **80.000 Đ**



ĐĐT - 36W/01

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	1300x62x46
Số lượng sp/thùng:	06 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,5

Giá bán lẻ đề xuất **93.000 Đ**



Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Bộ đèn huỳnh quang chống ẩm



D LN CA/1x36W

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	1260x80x93
Cấp bảo vệ:	IP65

Giá bán lẻ đề xuất

506.000 Đ

D LN CA/2x36W

Công suất (W):	36x2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	1260x120x93
Cấp bảo vệ:	IP65

Giá bán lẻ đề xuất

671.000 Đ

D LN CA/2x18W

Công suất (W):	18x2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	Trắng
Kích thước (ØxH)mm:	650x80x93
Cấp bảo vệ:	IP65

Giá bán lẻ đề xuất

514.000 Đ



Bộ đèn huỳnh quang chiếu sáng học đường



FS 40/36x1 CM1*EH

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3100
Màu ánh sáng:	Trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất **471.000 Đ**



FS 40/36x1 CM1*EH BACS

Công suất (W):	36
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	3100
Màu ánh sáng:	Trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x190x128

Giá bán lẻ đề xuất **533.000 Đ**



FS 40/36x2 CM1*EH

Công suất (W):	36x2
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	6200
Màu ánh sáng:	Trắng
Chỉ số hoàn màu:	80
Kích thước (DxRxC)mm:	1234x235x128

Giá bán lẻ đề xuất **591.000 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn



Đèn bàn Compact bảo vệ thị lực



RD-RL-01

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

153.000 Đ



RD-RL-03

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

213.000 Đ



RD-RL-07

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

186.000 Đ



RD-RL-10

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

203.000 Đ



RD-RL-12

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

153.000 Đ



RD-RL-17

Công suất (W):	11W
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	trắng/vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Độ rọi trên mặt bàn làm việc(lux):	>500

Giá bán lẻ đề xuất

186.000 Đ

SẢN PHẨM CHIẾU SÁNG CHUYÊN DỤNG CHO NGƯỜI NGHIỆP, NÔNG NGHIỆP CNC

Chiếu sáng cây trồng	70
Bộ đèn huỳnh quang cho chiếu sáng cây trồng	71
Chao đèn, đui đèn IP nông nghiệp	72

**CFL 3UT4 20W H8 IP65**

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1200
Màu ánh sáng:	vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ΦxH)mm:	52x168
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

50.000 Đ**CFL 3UT4 23W H8 IP65**

Công suất (W):	23
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	1400
Màu ánh sáng:	vàng
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	8000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27/B22
Kích thước (ΦxH)mm:	52x190
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	4,1

Giá bán lẻ đề xuất

52.000 Đ**CFL 3UT4 15W IP65 NN1**

Công suất (W):	15
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	đỏ
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	52x154
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	2,8

Giá bán lẻ đề xuất

52.000 Đ**CFL 3UT4 20W IP65 NN1**

Công suất (W):	20
Điện áp (V/Hz):	220/50
Màu ánh sáng:	đỏ
Tuổi thọ (giờ):	6000 (L ₇₀)
Đầu đèn:	E27
Kích thước (ΦxH)mm:	52x230
Số lượng sp/thùng:	24 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,9

Giá bán lẻ đề xuất

58.000 Đ**Đèn LED chuyên dụng cs cây thanh long**

SẢN PHẨM MỚI

LED.TL-WFR/10W

Công suất (W):	10
Điện áp (V/Hz):	220/50
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP 65
Kích thước (DxRxC)mm:	
Số lượng sp/thùng:	24
Khối lượng thùng (kg):	5,0

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ**Đèn LED chuyên dụng cs cây hoa cúc**

SẢN PHẨM MỚI

LED.HC.A60/9W

Công suất (W):	9
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	900
Nhiệt độ màu (K):	3000K
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Kích thước (ΦxH)mm:	60x111
Số lượng sp/thùng:	24
Khối lượng thùng (kg):	1,4

Giá bán lẻ đề xuất

Liên hệ


M NN01 1x36W

Lắp với bóng đèn:	HQ 36Wx1\
Sử dụng balát điện tử chuyên dụng	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1255x150x75
Giá bán lẻ đề xuất	231.000 Đ


M NN01 2x36W

Lắp với bóng đèn:	HQ 36Wx2
Sử dụng balát điện tử chuyên dụng	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1255x250x75
Giá bán lẻ đề xuất	330.000 Đ


M NN01 3x36W

Lắp với bóng đèn:	HQ 36Wx3
Sử dụng balát điện tử chuyên dụng	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1255x350x75
Giá bán lẻ đề xuất	495.000 Đ


NN KC 20/E27

Lắp với bóng đèn Compact 20W	
Kích thước: (DxRxC) mm:	297x305x123
Giá bán lẻ đề xuất	116.000 Đ


NN KC 50/E27

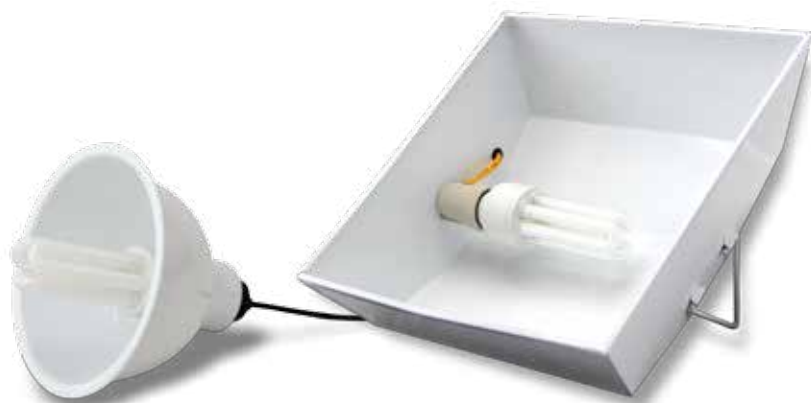
Lắp với bóng đèn Compact 50W	
Kích thước: (DxRxC) mm:	357x305x123
Giá bán lẻ đề xuất	129.000 Đ


C CFL 160/HC

Lắp với bóng đèn Compact 50W	
Kích thước: (ΦxH) mm:	160x130
Giá bán lẻ đề xuất	50.000 Đ


Đui đèn chống nước

Lắp với các loại bóng đèn đầu đèn E27	
Cấp bảo vệ:	IP54
Giá bán lẻ đề xuất	19.000 Đ


Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Đèn LED chuyên dụng đánh cá



D DC04L/200W

Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	26000
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP 66
Kích thước (DxRxC)mm:	270x220x185
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

D DC04L/300W

Công suất (W):	300
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	39000
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000/3000
Chỉ số hoàn màu:	80
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP 66
Kích thước (DxRxC)mm:	370x220x187
Số lượng sp/thùng:	01 cái
Khối lượng thùng (kg):	5,2

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

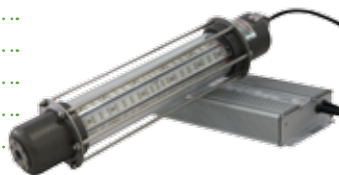
Đèn LED chuyên dụng thả chìm



D TC01L/200W

Công suất (W):	200
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	17000
Nhiệt độ màu (K):	4000/GREEN
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP 68
Kích thước (ØxC)mm:	102x450
Số lượng sp/thùng:	01
Khối lượng thùng (kg):	3,0

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

D TC01L/600W

Công suất (W):	600
Điện áp (V/Hz):	220/50
Quang thông (lm):	48000
Nhiệt độ màu (K):	4000/GREEN
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L70)
Cấp bảo vệ:	IP 68
Kích thước (ØxC)mm:	102x450
Số lượng sp/thùng:	01
Khối lượng thùng (kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

Đèn LED chuyên dụng câu mực



D CM01L/50W

Công suất (W):	50
Điện áp (VDC):	12
Quang thông (lm):	5000
Nhiệt độ màu (K):	5000/4000/GREEN
Chỉ số hoàn màu:	75
Tuổi thọ (giờ):	20000 (L ₇₀)
Cấp bảo vệ:	IP 66
Kích thước (DxRxC)mm:	135x120x125
Số lượng sp/thùng:	01
Khối lượng thùng (kg):	1,0

Giá bán lẻ đề xuất

[Liên hệ](#)

SẢN PHẨM PHỤ KIỆN TBCS

Máng đèn

Máng cho đèn huỳnh quang	74
Máng âm trần M6 cho bóng đèn HQ.....	74
Máng M8 cho bóng đèn HQ, LED tube	74
Máng M9 cho đèn HQ	75
Máng M10 cho bóng đèn HQ	75
Máng M9 cho bóng LED tube	76
Chóa Inox cho đèn HQ, đèn LED tube	76
Balát (chấn lưu) điện tử cho đèn huỳnh quang	76

Máng cho đèn huỳnh quang



ĐĐT - 01 1,2m

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1298x51x16
Số lượng sản phẩm/thùng:	30
Khối lượng thùng (Kg):	8,1

Giá bán lẻ đề xuất

37.000 Đ

ĐĐT - 01 0,6m

Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	688x51x16
Số lượng sản phẩm/thùng:	30
Khối lượng thùng (Kg):	6,2

Giá bán lẻ đề xuất

26.000 Đ

Máng âm trần M6 cho bóng đèn huỳnh quang



FS 20/18x3 M6

Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx3
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	627x605x96
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	8,5

Giá bán lẻ đề xuất

1.051.600 Đ

FS 20/18x4 M6

Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx4
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	627x605x96
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	9

Giá bán lẻ đề xuất

1.136.300 Đ

FS 40/36x2 M6

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1237x300x96
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	8,2

Giá bán lẻ đề xuất

1.146.200 Đ

FS 40/36x3 M6

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx3
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1237x605x96
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	14,6

Giá bán lẻ đề xuất

1.597.200 Đ

Máng M8 cho bóng đèn huỳnh quang, đèn LED tube



FS 40/36x2 M8

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1225x95x91
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	2,2

Giá bán lẻ đề xuất

258.500 Đ

FS 40/36x1 M8

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1225x51x89
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	1,4

Giá bán lẻ đề xuất

176.000 Đ

FS 40/36x1 M8

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1225x51x89
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất

166.000 Đ

FS 40/36x2 M8

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balát điện tử
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1225x95x91
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	4,0

Giá bán lẻ đề xuất

287.100 Đ

Máng M9 cho bóng đèn LED tube

FS 20/18x1 M9



Lắp với bóng đèn:	LED TUBE 0,6m
Không balát	
Kích thước: (DxRxC) mm:	628x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	3,5

Giá bán lẻ đề xuất **51.700 Đ**

FS 40/36x2 M9



Lắp với bóng đèn:	02 LED TUBE 1,2m
Không balát	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x99x59
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	6,7

Giá bán lẻ đề xuất **92.400 Đ**

FS 20/18x1 M9



Không balát	
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	628x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	2,5

Giá bán lẻ đề xuất **42.000 Đ**

FS 20/18x1 M9



Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	628x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	4,5

Giá bán lẻ đề xuất **113.300 Đ**

FS 40/36x1 M9



Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	7,7

Giá bán lẻ đề xuất **135.300 Đ**

FS 40/36x1 M9



Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Sử dụng:	balát điện tử
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	7,2

Giá bán lẻ đề xuất **124.300 Đ**

FS 40/36x1 M9



Lắp với bóng đèn:	LED TUBE 1,2m
Không balát	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	6,5

Giá bán lẻ đề xuất **73.700 Đ**

FS 40/36x2 M9



Không balát	
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x99x59
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	5,5

Giá bán lẻ đề xuất **81.400 Đ**

FS 40/36x1 M9



Không balát	
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x48x68
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	5,3

Giá bán lẻ đề xuất **65.000 Đ**

Máng M9 cho bóng đèn huỳnh quang

FS 40/36x2 M9



Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balát điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x99x59
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	8,7

Giá bán lẻ đề xuất **205.700 Đ**

FS 40/36x2 M9



Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balát điện tử
Máng không nắp	
Kích thước: (DxRxC) mm:	1239x99x59
Số lượng sản phẩm/thùng:	10
Khối lượng thùng (Kg):	7,4

Giá bán lẻ đề xuất **184.800 Đ**

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT
 - Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Máng M10 cho bóng đèn huỳnh quang



FS 40/36x2 M10

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx2
Sử dụng:	balat điện tử
Kích thước: (DxRxC) mm:	1225x308x86
Số lượng sản phẩm/thùng:	2
Khối lượng thùng (Kg):	8,2

Giá bán lẻ đề xuất

1.146.200 Đ

Choá Inox cho đèn HQ, đèn LED tube



Choá Inox 1,2m đơn, trần

Lắp với máng đơn 1,2m cho bóng đèn huỳnh quang, bóng đèn LED Tube

Kích thước: (DxRxC) mm: 1196x115x32

Giá bán lẻ đề xuất

83.600 Đ

Choá Inox 1,2m đôi, trần

Lắp với máng đôi 1,2m cho bóng đèn huỳnh quang, bóng đèn LED Tube

Kích thước: (DxRxC) mm: 1196x167x34

Giá bán lẻ đề xuất

117.700 Đ

Balat (chấn lưu) điện tử cho đèn huỳnh quang



EBS.1- A40/36 - FL

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Tổn hao công suất (W):	3÷3,5W
Dòng điện (A):	0,21
Số lượng sản phẩm/thùng:	25
Khối lượng thùng (Kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất

39.000 Đ

EBS.1- A20/18 - FL

Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx1
Tổn hao công suất (W):	3÷3,5W
Dòng điện (A):	0,17
Số lượng sản phẩm/thùng:	25
Khối lượng thùng (Kg):	1,8

Giá bán lẻ đề xuất

38.000 Đ

EBS.2 - A40/36 - FL

Lắp với bóng đèn:	HQ 40/36Wx1
Tổn hao công suất (W):	3÷3,5W
Dòng điện (A):	0,21
Số lượng sản phẩm/thùng:	30
Khối lượng thùng (Kg):	2,7

Giá bán lẻ đề xuất

39.000 Đ

EBS.2 - A20/18 - FL

Lắp với bóng đèn:	HQ 20/18Wx1
Tổn hao công suất (W):	3÷3,5W
Dòng điện (A):	0,17
Số lượng sản phẩm/thùng:	30
Khối lượng thùng (Kg):	2,7

Giá bán lẻ đề xuất

38.000 Đ

SẢN PHẨM

PHÍCH ĐỰNG NƯỚC NÓNG

Phích cá nhân	77
Phích pha trà	78
Phích đựng nước	79
Phích bơm nước	80
Ruột phích	81

Phích cá nhân



RD 0538 N1

Dung tích (lít):	0,5
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥50
Số lượng sp/thùng:	24
Khối lượng thùng (kg):	10

Giá bán lẻ đề xuất **85.800 Đ**



RD - 04528 N1

Giữ nóng:	Sau 6 giờ > 70°C
Giữ lạnh:	24 giờ
Dung tích (lít):	0,45 lít
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Số lượng sp/thùng:	24
Khối lượng thùng (kg):	

Giá bán lẻ đề xuất **85.800 Đ**



RD 1038 N2

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	7,0

Giá bán lẻ đề xuất **116.600 Đ**

Phích pha trà



RD 1045 N1.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất **249.700 Đ**



RD 1055 N1.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥75
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	5,6

Giá bán lẻ đề xuất **261.800 Đ**



RD 1040 ST2

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	12

Giá bán lẻ đề xuất **163.900 Đ**



RD 1055 ST1.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥75
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	13

Giá bán lẻ đề xuất **232.100 Đ**



RD 1040 TS

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân sắt, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	10,4

Giá bán lẻ đề xuất **134.200 Đ**



RD 1045 TS.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân sắt, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	52
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	11,5

Giá bán lẻ đề xuất **169.400 Đ**



RD 1055 TS

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân sắt, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥75
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	13

Giá bán lẻ đề xuất **166.100 Đ**



RD 1542 N2.E

Dung tích (lít):	1,5
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	6,2

Giá bán lẻ đề xuất **279.400 Đ**

Phích đựng nước



RD 1038 N1

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	11

Giá bán lẻ đề xuất **113.300 Đ**



RD 1040 N1.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	5,0

Giá bán lẻ đề xuất **141.900 Đ**



RD 1235 N1

Dung tích (lít):	1,2
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	9

Giá bán lẻ đề xuất **123.200 Đ**



RD 1040 ST2.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	5,0

Giá bán lẻ đề xuất **190.300 Đ**



RD 2035 N3 (899)

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	14,8

Giá bán lẻ đề xuất **128.700 Đ**



RD 2035 N1.E

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	14,8

Giá bán lẻ đề xuất **150.700 Đ**



RD 2035 N10.E

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	16,5

Giá bán lẻ đề xuất **172.700 Đ**



RD 2035 N5

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	12,8

Giá bán lẻ đề xuất **128.700 Đ**



RD 2035 S1 (Phích sắt)

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân sắt, vai nhôm
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	12
Khối lượng thùng (kg):	14

Giá bán lẻ đề xuất **143.000 Đ**



RD 3245 N1.E

Dung tích (lít):	3,2
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	11

Giá bán lẻ đề xuất **261.800 Đ**



RD – 3245 N3

Dung tích (lít):	3,2 lít
Vật liệu:	thân nhựa, vai nhựa
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	8,2

Giá bán lẻ đề xuất **Liên hệ**

Phích bơm nước



RD 1045 ST1.E

Dung tích (lít):	1,0
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥78
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	8,0

Giá bán lẻ đề xuất **256.300 Đ**



RD 2045 ST1.E

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	10

Giá bán lẻ đề xuất **290.400 Đ**



RD 2045 TS.E

Dung tích (lít):	2,0
Vật liệu:	thân sắt, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	8,5

Giá bán lẻ đề xuất **280.500 Đ**



RD 2545 ST1.E

Dung tích (lít):	2,5
Vật liệu:	thân inox, vai nhựa
Độ giữ nhiệt sau 6 giờ (°C):	≥80
Số lượng sp/thùng:	06
Khối lượng thùng (kg):	12

Giá bán lẻ đề xuất **326.700 Đ**

Ruột phích



RF - 1040

Dung tích (lít):	1,0
Sử dụng thay thế cho các dòng phích 1040	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	58.300 Đ



RF - 1055

Dung tích (lít):	1,0
Sử dụng thay thế cho các dòng phích 1055	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	84.700 Đ



RF - 1045

Dung tích (lít):	1,0
Sử dụng thay thế cho các dòng phích 1040	
Số lượng sp/thùng:	15
Giá bán lẻ đề xuất	58.300 Đ



RF - 1045 ST1.E

Dung tích (lít):	1,0
Sử dụng thay thế cho phích 1045 ST1.E	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	61.600 Đ



RF - 2045 ST1.E

Dung tích (lít):	2,0
Sử dụng thay thế cho phích 2045 ST1.E	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	70.400 Đ



RF - 2545 ST1.E

DDung tích (lít):	2,5
Sử dụng thay thế cho phích 2545 ST1.E	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	75.900 Đ



RF - 2035

Dung tích (lít):	2,0
Sử dụng thay thế cho các dòng phích 2035	
Số lượng sp/thùng:	15
Giá bán lẻ đề xuất	63.800 Đ



RF - 3245

Dung tích (lít):	3,2
Sử dụng thay thế cho các dòng phích 3245	
Số lượng sp/thùng:	12
Giá bán lẻ đề xuất	91.300 Đ

Ghi chú:

1. Giá trên đã bao gồm VAT
 2. Giá trên có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Vui lòng cập nhật thường xuyên về giá và sản phẩm mới trên website www.rangdong.com.vn

Các chứng chỉ chứng nhận và kết quả thử nghiệm



Các chứng chỉ chứng nhận và kết quả thử nghiệm



CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN PHÍCH NƯỚC RẠNG ĐÔNG



Trụ sở chính: Số 87-89, Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội



Cơ sở 2: Khu công nghiệp Quế Võ, Bắc Ninh

Trụ sở chính:

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
ĐT: 024 3 8584310/3 8584165
Fax: 024 3 8585038

Cơ sở 2:

KCN Quế Võ, Bắc Ninh
ĐT: 0222 3 617398
Fax: 0222 3 617397

Kênh Truyền thống

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
ĐT: 024 3558 4210

Kênh công trình Dự án

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
ĐT: 024 3858 9138

Kênh Siêu thị hiện đại

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
ĐT: 024 3222 2349

VPĐD tại Vinh

Địa chỉ: Số 222 Ngõ Đức Kế
Thành phố Vinh, Nghệ An
ĐT: 02383563439

Phòng Marketing - Thị trường

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
ĐT: 024 3858 9960

Trung tâm Phát triển TMDT

Địa chỉ: 87 – 89 Phố Hạ Đình,
Phường Thanh Xuân Trung,
Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
ĐT: 024 3 858 4310 / 3 858 4165

Chi nhánh tại Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 169 Điện Biên Phủ,
Phường Chính Gián,
Quận Thanh Khê, Đà Nẵng
ĐT: 0236224 5386/ 0236350 1189

Chi nhánh tại Nha Trang

Địa chỉ: Số 12A Vân Đồn, Phường Phước Hòa,
TP Nha Trang, Khánh Hòa
ĐT: 025 8387 4488
ĐT bán hàng: 02583 874 345

Chi nhánh tại TP HCM

Địa chỉ: Số 177 – 179 đường số 26,
Phường 10, quận 6, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 028 3754 5233/235 (VP)
028 6269 8115 (kho hàng, bảo hành)

Trung tâm Kinh doanh Dịch vụ Chiếu sáng

Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 2, số 177 – 179 đường số 26, Phường 10, quận
6, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 028 3755 9388

Chi nhánh tại Tiền Giang

Địa chỉ: Số 18-20 Đường Huyện Toại,
Phường 1, TP Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
ĐT: 027 3397 7455

Chi nhánh tại Biên Hòa

Địa chỉ: Số 14 – A18 khu dân cư mở rộng,
Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
ĐT: 025 1886 0365

Chi nhánh tại Cần Thơ

Địa chỉ: số 77AA – 79 AA
đường Nguyễn Văn Cừ (nối dài),
Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ
ĐT: 029 2381 3346